BỐ TRÍ NỘI THẤT NHÀ VÀ NGHI LỄ CÚNG NHÀ MỚI CỦA NGƯỜI BRU - VÂN KIỀU

(QUA KHẢO SÁT TẠI XÃ HƯỚNG LINH, HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ)

VŨ LỢI

Trong bài "Nhà ở của người Bru-Vân Kiều..." (1) chúng tôi đã mô tả chi tiết về quá trình tạo dựng, kết cấu kỹ thuật và sự khác nhau giữa hai loại nhà là *đung kân đông* và *đung kân đal* hiện đang tồn tại phổ biến trong vùng dân tộc Bru- Vân Kiều.

Bài này sẽ trình bày vào các vấn đề có liên quan đến ngôi nhà về mặt xã hội, qua bố trí nội thất và nghi lễ cúng nhà mới qua quan sát tại làng Hoong xã Hướng Linh, huyện Hướng Hoá, Quảng Trị.

1. Bố trí nội thất nhà

Người Bru-Vân Kiều sống trong những ngôi nhà sàn nhỏ. Dù ngôi nhà được dựng theo kiểu mái *Kân đal* hay *kân đông* (2) thì bố trí nội thất của nó luôn tuân thủ thống nhất theo tập quán quy định và không gian trong ngôi nhà từ mặt đất lên đến nóc được chia làm ba phần với các chức năng riêng:

- Phần gầm sàn được người Bru sử dụng làm chỗ chất củi, nơi cất công cụ sản xuất, nhốt gia súc, gia cầm. Phía gầm sàn ở đầu hồi bên gian khách (riăng tiă) là nơi để cối giã gạo, cũng là nơi cho các thành viên nữ của gia đình dùng để giã gạo khi trời mưa.

- Phần không gian sát dưới nóc nhà được dùng làm kho chứa lương thực, thuốc hút, đồ gia dụng của gia đình. Đó cũng là nơi cất giữ những đồ đạc quý đắt như đồ trang sức, tiền bạc... Lợi thế của không gian này vừa ngăn ngừa trộm cắp, vừa có tác dụng bảo quản các sản phẩm trồng trọt sau khi thu hoạch về (lúa, khoai, ngô, bầu, bí). Thóc lúa khi suốt về gặp trời mưa dầm nhiều ngày, nhưng nhờ được hong khô, thông thoáng dưới sàn nóc, được hun khô bằng khói, lửa bếp mà không bị hỏng, thối.

- Phần sàn dùng cho các thành viên gia đình ăn, nghỉ, tiếp khách và cúng lễ được chia làm hai gian bằng nhau, có một bức phên ngăn cách ở giữa (ratong xkưt). Đi lại giữa hai gian có một cái cửa.

Gian phía ngoài ngay cầu thang lên xuống là *riăng tiă,* còn được gọi là gian khách. Gian phía trong được gọi là *riăng klung* - là gian sinh hoạt của gia đình.

Theo phong tục của người Bru quy định rõ chức năng của mỗi gian và những thành viên nào trong gia đình có quyền được sử dụng ở các gian đó.

Riăng tiă là gian dùng để thờ cúng, nơi để đồ gia bảo quý, nơi tiếp khách, đồng thời cũng là nơi ngủ của gia chủ. Nghiêm cấm phụ nữ, kể cả vợ và con gái lui tới không gian *riăng tiă*. Nếu có việc cần kíp phải vào cũng chỉ được phép đến phần dưới (*pưn*) (3) của *riăng tiă*. Tuy nhiên tập quán Bru cũng có sự chiếu cố những trường hợp cá biệt nếu chủ nhà có hai vợ cùng sống trong một ngôi nhà. Khi người vợ cả đồng ý cho chồng lấy vợ lẽ, tức là đã tự trút bỏ vai trò nội trợ gia đình của bản thân. Vai trò trông coi bếp núc, chế biến thức ăn, uống cho các thành viên gia đình và gia súc, gia cầm sẽ được bàn giao lại cho người vợ lẽ mới cưới của chồng. Vợ cả sẽ phải chuyển vị trí ngủ từ *riăng klung* sang sống ở phần *pưn* cạnh bếp khách (*tper tamoi*) của gian *riăng tiă*. Ở nơi ngủ mới này, người vợ cả cũng không được phép đến phần *pơng* (phía trên) - nơi chồng ngủ, nơi cúng lễ của gia đình và chỗ dành cho khách ngủ. Chuyển sang ở *riăng tiă*, nghĩa là chị ta đã trở thành như khách của gia đình, nhưng lại là khách nữ nên chỉ được sử dụng một khoảng không gian chật hẹp chưa đầy 3 mét vuông nhà. Sống cùng với chồng trong một gian nhà nhưng người vợ cả tuyệt đối không được phép quan hệ với chồng về mặt sinh lý bởi sự quy định nghiêm ngặt của tập tục, bởi tư tưởng trọng nam khinh nữ vốn đã tồn tại lâu đời trong đời sống dân tộc Bru-Vân Kiều.

Răng klung là gian phía trong của ngôi nhà. Giữa gian có một bếp (*tper klung*) dùng để chế biến thức ăn của gia đình. Đây cũng là chỗ ngủ của vợ, con gái và các con trai khi còn nhỏ. Con trai lớn được sang ngủ tại gian khách ở phần *pơng* với bố. Vì là nơi sinh hoạt, ăn uống của gia đình nên riăng klung có chứa các bầu nước, xoong nồi, bát đĩa, chăn màn quần áo của các thành viên gia đình. Chức năng của *riăng klung* như là gian buồng của nhà người Việt, thượng vàng hạ cám đều được cất vào đó. Khi gia đình cơ việc đại sự như cúng lễ, ma chay, cưới xin thì phụ nữ chỉ được ở *riăng klung* nhìn ra *riăng tiă* mà không được quyền tham gia các nghi lễ ở gian khách. Nói tóm lại, ngôi nhà Bru được chia làm 2 gian rạch ròi với các chức năng riêng và gắn với nó là các cấm kỵ giữa các giới trong gia đình. Điều đó phản ánh sự phân biệt, đối xử bất bình đẳng giữa nam và nữ trong gia đình và xã hội. Người phụ nữ theo quan niệm của người Bru-Vân Kiều là thấp kém hơn nam giới, nên không được đến *riăng tiă*-nơi đặt các bàn thờ thần của gia đình, nơi gia chủ và khách ngủ, nơi hành lễ cúng yiang.

2. Nghi lễ chuyển lên nhà mới (chôn đung ta may)

Giống như hầu hết các tộc người khác sống dọc dãy Trường Sơn, người Bru-Vân Kiều có những quy định rõ trong việc chọn ngày, tháng dựng nhà và chuyển lên nhà mới. Mọi người dân trong làng, đặc biệt là đàn ông ở độ tuổi trung niên đều biết rõ những ngày, tháng tốt, xấu. Người Bru-Vân Kiều ở xã Hướng Linh, huyện Hướng Hoá, Quảng Trị thường chọn các ngày: 5,6,8,15,16,18,25,26,28 của các tháng trong năm để dựng nhà và tiến hành lễ cúng nhà mới, trừ các tháng Lêk, Oong, Ut. Họ giải thích rằng, Lêk là tháng đầu của năm - là tháng ăn chơi, tiến hành các nghi lễ cúng của làng. Oong là tháng cuối cùng trong năm cũng là tháng chuẩn bị cho mùa ăn năm uống tháng, ăn tết mừng một năm lao động vất vả; còn Út là tháng khí hậu trong vùng thường xảy ra mưa dầm, bão tố, dịch bệnh. Nếu làm nhà và chuyển nhà vào tháng Ut gia đình sẽ có người ốm đau, mùa màng mất mùa và đặc biệt, khi đun bếp khói sẽ quẩn quanh trong nhà không thoát ra người được.

Vì quan niệm dựng nhà và chuyển nhà phải chọn ngày cẩn thận nên người Bru-Vân Kiều thường rất khẩn trương và thận trọng trong công việc từ khi chọn đất làm nhà đến khi cất dựng và chuyển lên nhà mới. Nhiều khi nhà đã dựng xong nhưng chưa được ngày chuyển, gia

chủ vẫn phải chờ đợi được ngày tốt. Ngoài lý do chọn ngày tốt chuyển nhà, gia chủ phải có một thời gian chuẩn bị các lễ vật làm lễ cúng nhà mới trong ngày dọn đến nhà mới. Nghi lễ cúng nhà mới không chỉ là nghi lễ xin phép thần linh, trình báo gia tiên thuần tuý mà đó còn là ngày lễ tạ ơn họ hàng, dân làng đã giúp đỡ gia đình tạo dựng được ngôi nhà mới. Tính nghi lễ và tính cộng đồng được thể hiện rõ rệt trong nghi lễ ăn mừng nhà mới của người Bru-Vân Kiều ở vil Hoong, xã Hướng Linh mà chúng tôi có vinh dự được gia chủ mời tham gia vào tháng 9 năm 1987.

Ngày 15 tháng Ring (tháng 8 Lịch Bru-Vân Kiều, tháng 9 theo lịch Dương lịch) anh Paq Đang làng Hoong, xã Hướng Linh làm lễ cúng lên nhà mới. Trước ngày lễ gia chủ phải trình báo trưởng họ (suất mu) dự định tiến hành nghi lễ và đề nghị ông ta đứng ra lo liệu việc cúng lễ. Gia chủ cũng phải đến tất cả các nhà trong làng để mời các chủ gia đình cùng đến tham dự lễ mừng nhà mới. Riêng các gia đình trong *toong* (tông tộc) thì phải mời tất cả các thành viên từ nhỏ đến lớn tham dự bữa tiệc vui.

Khi đến dự lễ mừng nhà mới, các chủ gia đình còn đem theo gạo, rượu, tiền để mừng cho gia chủ. Thường mỗi nhà đem chai rượu và vài bát gạo hoặc một ít tiền bạc Việt Nam. Người ta còn giúp gia chủ, người thì chuẩn bị giết các con vật hiến sinh, người thì giúp làm các bàn thờ yiang *(ta yiang)*.

Lễ vật trong lễ cúng nhà mới của Paq Đang gồm 1 con lợn, 13 con gà vừa to vừa nhỏ.

Trước khi giết các con vật hiến tế, chủ nhà đem chúng ra sàn hiên trước nhà để *xa rãi yiang*.

Mục đích của *xa rãi yiang* là thông báo cho các *yiang* trong nhà và *yiang* trong *toong* biết các con vật gia chủ sẽ cúng dâng các *yiang* ăn. Vừa khấn anh ta vừa vẩy vài hạt gạo lên các con vật hiến tế đang bị trói chân ở trên sàn hiên.

Các yiang trong lễ cúng nhà mới của nhà anh Đang gồm có: *yiang ka neaq* (yiang tổ tiên), *yiang Abôn* (thần lúa) và *yiang ciêt* (thần bản mệnh của các thành viên gia đình). Nhà anh Đang có 9 người nên thờ 9 *yiang ciết*, mỗi *yiang ciêt* được cúng bằng một con gà; còn 4 con gà và một con lợn cúng cho các yiang khác trong toong (*yiang keneaq* và *yiang Abôn*).

Khi đã xa *rãi yiang*, các thành viên trong làng giúp gia chủ giết các con vật tế. Người ta dùng thanh tre, nứa vót sắc nhọn để cắt cổ gà và dùng dao nhọn chọc tiết lợn. Lợn và gà được bỏ vào nước sôi và vặt lông. Riêng con lợn, sau khi đã cạo hết lông được đốt trên bếp lửa cho cháy hết các lông còn sót lại (*hui anik*) rồi mới đem ra suối mổ thịt.

Nhà anh Đang thuộc dùng họ Bleng. ở xã Hướng Linh chỉ có hai làng Hoong và Cốc có dòng họ Bleng sinh sống. Họ này phân chia thành nhiều chi tộc (*toong*) khác nhau. Anh Đang thuộc toong của ông Rầm (là suất toong và đồng thời cũng là suất mu) (4). Toong có bàn thờ chung đặt tại nhà suất toong (nhà ông Rầm). Đó là các yiang Kaneaq, yiang Abôn. Nhà anh Đang chỉ thờ ở 9 yiang ciết của 9 thành viên và một *yiang Mân tô priêng* (Yiang này được thờ tuỳ theo ý thích của mỗi gia đình, nhiều nhà không thờ yiang này). Thường thường khi chuyển lên nhà mới người nhà Bru-Vân Kiều phải đem cái bàn thờ yiang từ nhà cũ theo. Nhưng nếu hư hỏng, mọt hết thì họ sẽ làm lại cái yiang đó. Dù làm mới hay dùng lại cái cũ, gia chủ vẫn phải dùng rượu hay nước sạch tẩy rửa sạch (xa rác) trước khi đặt lên khu vực thờ cúng. Bố trí bàn thờ tại riăng tiă nhà anh Đang ở bên cạnh cột thần (*tanul yiang*) như sau: trên cao

nhất sát cột thờ thần là *yiang măn tô priêng*, dưới đó là 4 bàn thờ *ciết ta tăm ba* của 4 người lớn (mẹ anh Đang, anh Đang, vợ cả và vợ lẽ) và dưới cùng trên vách là 5 cái *ciết Aroong* của 5 người con anh Đang (5).

Khi các con vật đã được giết thịt và luộc chín, chủ nhà bầy ra các mâm cúng *(Pđiên)*. Lễ cúng được tiến hành ở hai nhà: nhà ông Rầm (suất toong) và nhà mới của anh Đang.

Trước tiên nghi lễ tiến hành tại nhà ông Rầm. Chủ ngôi nhà mới bê đến gian khách nhà ông Rầm 1 mâm bầy các thức: 4 đùi heo, cổ heo, gan heo, 2 con gà đã được luộc chín, 2 bát cơm nếp (đồi dịp), 1 bát gạo (ra kau) có hai chiếc Axeo ở trên (6). Suất toong thay quần áo mới, trải chiếu ở nơi chuyên dành cho cúng lễ và đốt một cái nến sáp ong gắn lên bàn thờ yiang Măn tô priêng của toong. Các yiang khác không có gắn nến. Dưới các bàn thờ yiang có một cây sào buộc ngang cột tanul yiang để vắt các chiếc váy mới lên làm lễ vật dâng yiang Abôn. Bên cạnh mâm cúng có cái ống bên trong đựng trấu cám, trên miệng ống cắm hai cái que nhỏ giả làm ché rượu cần (blăng khang) để làm lễ vật cúng. Hình thức lấy cái ống giả làm rượu cần rất phổ biến trong các nghi lễ cúng ở người Bru - Vân Kiều ở nhiều vùng và họ an tâm là các yiang sẽ nhận được rượu cần thật do con người dâng lên.

Chuẩn bị đầy đủ các lễ vật cúng xong suất toong ngồi bên cạnh mâm lễ vật khấn gọi lần lượt các yiang đang ngự trên các bàn thờ xuống ăn, uống, nhận lễ và cầu phúc cho gia đình anh Đang mạnh khoẻ, mùa màng bội thu. Khấn gọi xong ông vẩy vài hạt gạo lên các bàn thờ ngụ ý mời các yiang ăn, rồi cầm Axeo đập xuống chiếu. Nếu một sấp một ngửa là yiang đã chấp nhận lời khẩn cầu, đã xuống ăn, uống.

Trong khi suất toong cúng lễ tại các bàn thờ yiang của toong thì ở nhà anh Đang cũng đang chuẩn bị các lễ vật để làm lễ cúng các yiang ciết. Ngoài rượu ra, lễ vật chính trong lễ cúng nhà mới tại nhà anh Đang gồm có 11 con gà luộc, một số bát cơm, 1 cái nến sáp ong đang cháy gắn vào bàn thờ ciêt của chủ nhà (thần bản mệnh của anh Đang). Cúng xong tại bàn thờ toong, ông Râm lại sang nhà anh Đang cúng tiếp. Ông vừa khấn vừa tung Axeo đập xuống chiếu. Rồi ông bê bát máu bôi lên các cây cột của ngôi nhà mới. Bằng nghi lễ này sẽ khiến cho các cây cột mới cũng như cũ được tận dụng lại sẽ trở lên mới nhất loạt, hoà hợp với nhau cùng trong một ngôi nhà. Lễ cũng kết thúc, chủ nhà lấy các chai rượu và ché rượu đang bầy ở mâm cúng tặng cho các gia đình anh em trong toong, các đại diện các họ trọng làng, khách đến tham dự. Cụ thể có 7 chai rượu được anh Đang biếu tặng như sau: 3 chai cho 3 gia đình trong dòng họ Bleng, 1 chai cho họ Xăm Bla, 1 chai cho họ Xarai, 1 chai cho họ Parngieo, 1 chai cho khách (Gabor và Lợi) và ché rượu đưa cho cuôi Nuang - là chú của anh Đang.

Những chai và ché rượu do chủ nhà biếu tặng là nét phong tục đẹp của người Bru-Vân Kiều. Thực chất các chai rượu đều do các gia đình trong họ, trong làng và bạn bè mang đến chúc mừng, sau khi cúng xong gia chủ lại biếu lại cho các vị khách quý để họ uống khi ăn tiệc và mời nhau cùng uống.

Sau nghi lễ cúng nhà mới, gia chủ sẽ tiếp tục giết heo, gà để mời bà con họ hàng và dân làng đến ăn. Cuộc ăn mừng nhà mới kéo dài đến 3 ngày đêm, mỗi ngày hai bữa gia chủ phải chuẩn bị cơm, rượu đãi mọi người. Đây thực chất là bữa tiệc trả công người làng đã giúp đỡ dựng nhà (*Tạ đung jôn yâo cha dòi psay*). Anh Đang đã giết thêm một con heo lớn và 6 con gà trong lễ chuyển lên nhà mới. Heo và gà giết sau này không cần cúng, chỉ ăn uống vui vẻ.

3. Một vài nhận xét

- Qua cách bố trí nội thất nhà Bru-Vân Kiều phản ánh sự thích nghi của tộc người đối với môi trường sống và đặc điểm xã hội phụ quyền rất rõ nét. Đó là sự tận dụng triệt để các khoảng không gian trong ngôi nhà để cất giữ, bảo quản các tài sản, vật dụng của gia đình. Hầu như không một khoảng không gian nào bị bỏ thừa, không có giá trị sử dụng. Từ phần gầm sàn đã được dùng để giữ gia súc, gia cầm, cất chứa công cụ, củi đốt, nơi giã gạo... cho đến phần dưới nóc nhà được tận dụng triệt để hơn, là kho chứa lương thực, đồ đạc của mỗi gia đình, còn là sân phơi các sản phẩm trồng trọt (lúa, thuốc lá...) trong những ngày mưa dầm.

Nhưng phần không gian chính dành cho sinh hoạt của người sống lại phô bầy một điều bất bình đẳng giữa nam và nữ trong gia đình cũng như ngoài xã hội. Người phụ nữ - người vợ sống trong gia đình phụ quyền bị coi là vật do người chồng và gia đình bỏ tiền mua về. Họ phải làm cho công việc phục vụ chồng và gia đình chồng như việc nội trợ, bếp núc do sự phân công lao động theo giới quy định. Họ không được tham gia vào các nghi lễ cúng của gia đình ở trong nhà cũng như ở ngoài nhà. Các nghi lễ cúng của cộng đồng như lễ cúng rừng miếu (Tỏng la pe) của làng, lễ cúng họ, cúng toong cũng không được tham dự. Đó là điều quy định bắt buộc mà người phụ nữ từ khi còn bé đã có ý thức rõ ràng về điều cấm kỵ đó.

Lẽ thông thường trong các bữa ăn gia đình đều do người phụ nữ đảm trách, nhưng trong các nghi lễ cúng từ gia đình đến cúng cộng đồng đều do nam giới làm. Nam giới làm lễ và nam giới tham dự trong các bữa ăn nghi lễ. Phụ nữ không được tham gia nấu nướng cũng như ăn uống tại các lễ cúng có tính chất cộng đồng được tiến hành ở bên ngoài nhà.

- Qua nghi lễ cúng nhà mới thể hiện rõ tính cộng đồng trong làng rất chặt chẽ. Trong làng, một gia đình nào có việc đại sự, có niềm vui nỗi buồn sẽ được dân làng, họ hàng đến giúp đỡ, người giúp công sức, người giúp của. Khi công việc hoàn tất, các gia đình trong làng đem tiền bạc, gạo, rượu đến mừng cho chủ có ngôi nhà mới. Để đáp lại tình cảm ấy gia chủ lại mời lại những người đến dự một chai rượu để mọi người cùng uống vui chung. Và người Bru nói một câu ngắn gọn mà mang đầy ý nghĩa:

"Tạ đung jôn yâo cha đồi psay"

(nghĩa là: Làm nhà thì phải có cơm mời bạn bè ăn no say).

CHÚ THÍCH

1. Vũ Lợi, *Nhà ở của người Bru huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị*. Tc. DTH số 3-1991. Tr.37-43.
2. Vũ Lợi, *Bài đã dẫn*. tr.42.
3. Người Bru quy định phần nhà từ bếp trở ra ngoài cửa ra vào là phần dưới (pưn hay ca dợp) và từ bếp trở lên phía trên là phần trên (pơng). Mọi nghi lễ cúng, nơi gia chủ và khách ngủ là ở phần pơng.
4. Vũ Lợi , *Bài đã dẫn*. tr.63.
5. Bàn thờ của từng loại yiang có khác nhau về hình thức, do đối tượng hiến sinh trong lễ cúng thần bản mệnh là trâu hay heo, gà. Làm yiang ta Tăm ba bắt buộc phải cúng bằng trâu. Làm yiang ciêt nâm nơi phải cúng lợn và ciêt Aroong cúng bằng gà.
6. Axeo: được làm bằng 2 mảnh tre, mỗi mảnh dài 3cm, rộng 2cm để dùng làm đồng tiền âm dương khi cúng. Vì tre có 2 mặt: cật ngoài có thể ví như mặt dương, mặt phía trong coi là âm...